

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ HÀ PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ HÀ PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHU HA PHAT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TBTC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106198769

3. Ngày đăng ký thành lập: 05/06/2013

4. Địa chỉ trụ sở chính: Số 25 TT7, Khu đô thị Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0995 880 675

Fax:

Email: thaiphathn@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lập trình máy vi tính	6201
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
3.	Hoạt động tư vấn quản lý (Chi tiết: Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng: tư vấn thi công xây dựng các công trình; quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình)	7020
4.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Chi tiết: Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông (cầu, đường bộ) Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình đường bộ Thiết kế công trình đường bộ Giám sát công tác lắp đặt thiết bị điện)	7110
5.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Chi tiết: hoạt động trang trí nội thất (không bao gồm thiết kế kiến trúc công trình))	7410
6.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
7.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
8.	Xây dựng công trình công ích	4220
9.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Chi tiết: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa công... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.)	4290
10.	Phá dỡ	4311
11.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

13.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
14.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
15.	Bốc xếp hàng hóa	5224
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
17.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
18.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (mặt hàng Nhà nước cho phép))	8299
20.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
21.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
22.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
23.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bề bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.)	4390
24.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
25.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
26.	Cung ứng lao động tạm thời ((không bao gồm cung ứng, môi giới lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động đi làm việc ở nước ngoài))	7820
27.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động ((không bao gồm cung ứng, môi giới lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động đi làm việc ở nước ngoài))	7830

28.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
29.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại ((không bao gồm kinh doanh vàng miếng))	4662
30.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
31.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.)	4329
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
34.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm ((không bao gồm cung ứng, môi giới lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động đi làm việc ở nước ngoài))	7810
35.	Giáo dục nghề nghiệp ((Hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép))	8532
36.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
37.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính (Chi tiết: Khắc phục sự cố máy tính và cài đặt phần mềm)	6209
38.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
39.	Bán buôn đồ uống	4633

Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam:

(Doanh nghiệp chỉ được hoạt động sản xuất, kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật)

6. Vốn điều lệ: 1.960.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

Tổng số cổ phần: 0

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Vốn pháp định: 0 VNĐ

9. Danh sách cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (chứng thực cá nhân) đối với cá nhân; MSD N đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	VŨ DANH TUẤN	Đội 4, thôn La Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	68.600	686.000.000	35	131209314	
			Tổng số	68.600	686.000.000	35		
2	NGUYỄN VIỆT LONG	Khu 12, Thị trấn Thanh Ba, Huyện Thanh Ba, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	68.600	686.000.000	35	131536702	
			Tổng số	68.600	686.000.000	35		
3	LÊ TRƯỜNG PHONG	Số 57, ngõ 612 Lạc Long Quân, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	58.800	588.000.000	30	013278993	
			Tổng số	58.800	588.000.000	30		

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: VŨ DANH TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 09/03/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Giấy chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 131209314

Ngày cấp: 21/08/2007

Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 4, thôn La Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Đội 4, thôn La Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký:

Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội